

Số: **16** /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 18 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giám sát việc triển khai các quy định của pháp luật về công tác
khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày
20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân
dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu
Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 04/TTr-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Thường trực
Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua Nghị quyết của HĐND thành
phố về kết quả giám sát việc triển khai các quy định của pháp luật về công tác
khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố; Báo cáo số 11/HĐND-ĐGSCĐ
ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân
dân thành phố về kết quả giám sát việc triển khai các quy định của pháp luật về
khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố; ý kiến của đại biểu Hội đồng
nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá tình hình

1. Tán thành với nội dung Báo cáo số 11/BC-ĐGSCĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố.

2. Qua xem xét Báo cáo của Đoàn giám sát chuyên đề, Hội đồng nhân dân thành phố nhận thấy:

2.1. Những kết quả đạt được

Trong những năm qua, cùng với phát triển kinh tế - xã hội, công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân của thành phố đã được quan tâm, chú trọng; công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố được các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện; đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp về phòng chống dịch Covid 19. Hải Phòng là điểm sáng của cả nước về phòng chống dịch và thực hiện nhiệm vụ kép *“vừa phát triển kinh tế xã hội, vừa phòng chống dịch hiệu quả”*.

Mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh của thành phố được bao phủ rộng và đang từng bước phát triển theo hướng tiên tiến, hiện đại. Các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh được tuyên truyền và triển khai đúng quy định, phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Chất lượng khám bệnh, chữa bệnh từng bước được nâng cao; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế được cải tạo, nâng cấp, bổ sung; trình độ chuyên môn và y đức của đội ngũ y tế có nhiều chuyển biến, tiến bộ hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Một số bệnh viện tuyến thành phố đã thực hiện được một số kỹ thuật cao, công nghệ mới trong chẩn đoán và điều trị.

Hệ thống y tế ngoài công lập được phát triển nhanh và có những đóng góp tích cực trong công tác khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân, giảm tải cho các cơ sở y tế công lập.

Việc ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, thanh toán khám chữa bệnh được ngành y tế nỗ lực triển khai, góp phần cải cách thủ tục hành chính, quy trình chuyên môn, rút ngắn thời gian khám bệnh, chữa bệnh và nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh.

Việc giao cơ chế tự chủ cho các cơ sở y tế công lập đã góp phần tăng cường phân cấp và tăng tính chủ động cho một số cơ sở y tế công lập của thành phố và giảm chi từ ngân sách thành phố; phát huy tính đổi mới, sáng tạo, năng động của các đơn vị, góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế và đời sống cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức việc khám bệnh, chữa bệnh bằng thẻ Bảo hiểm y tế được triển khai đồng bộ. Việc phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được thành phố quan tâm chỉ đạo nhằm thực hiện mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khám, chữa bệnh đã được quan tâm, chú trọng.

2.2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc thực hiện chính sách, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh vẫn còn những hạn chế, bất cập:

a) Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện

- Công tác tham mưu, đề xuất của ngành y tế về các giải pháp khắc phục những khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh có lúc còn chậm, thiếu tính linh hoạt.

- Công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh, nhất là đối với hoạt động hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn thành phố có lúc, có nơi còn hạn chế và thiếu sự chỉ đạo, hướng dẫn. Công tác thanh tra, kiểm tra còn chưa thường xuyên, việc phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh chưa kịp thời, thiếu kiên quyết.

- Công tác tuyên truyền chưa sâu, còn dàn trải. Ý thức chấp hành pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế của một số cơ sở khám chữa bệnh tư nhân, doanh nghiệp, người dân chưa cao.

b) Về nguồn nhân lực:

- Nhân lực ngành y tế Hải Phòng vẫn còn những hạn chế, khó khăn, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ để thành phố trở thành Trung tâm Y tế vùng Duyên hải Bắc bộ. Số lượng nhân viên y tế tại các cơ sở y tế công lập còn thiếu so với định mức tối thiểu quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế. Chất lượng nguồn nhân lực, nhất là các cơ sở y tế tuyến huyện, tuyến xã còn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Cơ cấu nguồn nhân lực phân bổ chưa đồng đều giữa các tuyến. Nhiều bệnh viện tuyến huyện và Trạm y tế tuyến xã khó thu hút bác sỹ về làm việc ổn định, lâu dài.

- Thu nhập và các khoản phụ cấp của đội ngũ nhân viên y tế tại các cơ sở y tế công lập có sự chênh lệch cao giữa các đơn vị ở tuyến thành phố, giữa tuyến thành phố với tuyến huyện.

- Số nhân viên y tế nghỉ việc và chuyển công tác khỏi các cơ sở y tế công lập có chiều hướng tăng. Việc tuyển dụng bổ sung đội ngũ bác sỹ còn khó khăn nhất là đội ngũ bác sỹ có trình độ chuyên môn cao, ở một số chuyên ngành như giải phẫu bệnh, pháp y, tâm thần, lao phổi. Công tác hỗ trợ đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ bác sỹ ở một số cơ sở y tế còn khó khăn do nguồn kinh phí hạn hẹp. Thành phố chưa có chính sách đặc thù để thu hút, đãi ngộ với đội ngũ nhân viên y tế.

c) Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế:

- Nhiều cơ sở hạ tầng của các cơ sở y tế công lập xuống cấp, thiếu thốn, chưa đảm bảo yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh nhất là tại tuyến huyện, tuyến xã. Hiện nay có khoảng 60% các công trình tại cơ sở y tế công lập cần được cải tạo, nâng cấp hoặc xây mới.

- Hầu hết cơ sở y tế công lập chưa đạt chỉ tiêu diện tích sàn bình quân ($m^2/\text{giường bệnh}$) theo các Tiêu chuẩn quốc gia; chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên gặp khó khăn xây dựng cơ sở hạ tầng và thực hiện liên doanh liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Trang thiết bị y tế cơ bản tại các cơ sở y tế công lập đạt tỷ lệ thấp so với tiêu chuẩn, định mức (*tuyến thành phố bảo đảm 47%, tuyến huyện, tuyến xã bảo đảm 38%*); thiếu trang thiết bị hiện đại, chuyên sâu kỹ thuật cao; một số trang thiết bị đang có, nhưng đã hỏng không sử dụng được. Việc bố trí ngân sách cho mua sắm trang thiết bị y tế còn hạn chế.

- Các cơ sở y tế tuyến huyện mới thực hiện được 40-50% danh mục kỹ thuật theo phân tuyến do thiếu trang thiết bị y tế và các điều kiện khác, nên không thu hút được bệnh nhân và gây áp lực quá tải lên các bệnh viện tuyến trên.

- Một số cơ sở y tế ngoài công lập (*các phòng khám chuyên khoa*) cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế chưa đảm bảo yêu cầu: diện tích chật hẹp, không đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường và phòng cháy, chữa cháy...

- Công tác xã hội hóa, liên doanh, liên kết ở các cơ sở y tế còn nhiều khó khăn. Các hình thức xã hội hóa khác như vay vốn ngân hàng, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế hầu hết chưa thực hiện hiệu quả.

d) Về cơ chế tự chủ tài chính tại các cơ sở y tế công lập:

Việc giao tự chủ đã gây ra nhiều khó khăn cho một số cơ sở y tế công lập, thu không đủ chi, ảnh hưởng đến phát triển chuyên môn kỹ thuật, đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng và đảm bảo thu nhập của nhân viên y tế. Nhiều cơ sở y tế công lập được giao tự chủ trong điều kiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị xuống cấp, thiếu thốn.

e) Về công tác khám chữa bệnh bằng thẻ Bảo hiểm y tế, Y học cổ truyền và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Tình trạng chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh có bảo hiểm y tế từ tuyến dưới lên tuyến trên ngày càng tăng. Việc khám bệnh, chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế ở các cơ sở y tế công lập tuyến huyện càng khó khăn, do điều kiện về cơ sở hạ tầng xuống cấp, trang thiết bị, nhân lực thiếu, không đủ sức cạnh tranh

để thu hút người dân đến khám, chữa bệnh.

- Công tác phối hợp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong khám chữa bệnh, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế của các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, có lúc còn chậm, chưa kịp thời.

- Việc khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền đang gặp nhiều khó khăn do vướng mắc về cơ chế đầu thầu thuốc y học cổ truyền, dẫn đến thiếu thuốc và dược liệu, thiếu trang thiết bị thiết yếu để có thể phát huy tối đa vai trò của y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong khám, chữa bệnh.

- Thành phố chưa có bệnh viện Lão khoa hay Viện dưỡng lão để phục vụ nhu cầu chăm sóc cho người cao tuổi.

2.3. Nguyên nhân

Những hạn chế, tồn tại, vướng mắc nêu trên do nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là:

- Hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh có nhiều sự thay đổi, thiếu tính đồng bộ, tính kịp thời, một số quy định chưa sát thực tiễn. Quy định về thực hiện cơ chế tự chủ, việc đầu thầu thuốc vật tư, trang thiết bị y tế; danh mục kỹ thuật dịch vụ trong thanh toán bằng Bảo hiểm y tế, giá dịch vụ khám, chữa bệnh chưa tính đủ các yếu tố cấu thành còn nhiều bất cập.

- Mô hình tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp y tế cơ sở chưa đảm bảo tính ổn định. Đặc biệt trong giai đoạn 2015-2022 thường xuyên chia tách, sáp nhập gây xáo trộn đội ngũ và tâm lý không ổn định cho đội ngũ cán bộ nhân viên y tế.

- Công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố có lúc, có nơi còn hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên, việc phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh chưa kịp thời, thiếu kiên quyết.

- Năng lực quản lý, quản trị của một số cơ sở y tế còn yếu kém. Trình độ của một bộ phận nhân viên y tế còn hạn chế, ở một số bệnh viện tuyến huyện số lượng bác sĩ có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao còn ít. Tinh thần thái độ phục vụ của một số nhân viên y tế có lúc, có nơi chưa tốt.

- Việc bố trí ngân sách cho lĩnh vực y tế chưa được thành phố quan tâm thỏa đáng, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn và còn thấp. Việc quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị y tế của một số cơ sở y tế còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp

Đề cụ thể hóa các Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 02 tháng 8 năm 2018 về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm Y tế vùng Duyên hải Bắc bộ và Kết luận số 226-KL/TU ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU và để khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác khám bệnh, chữa bệnh, nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Chỉ đạo xây dựng Đề án phát triển tổng thể ngành Y tế thành phố trở thành Trung tâm Y tế vùng Duyên hải Bắc bộ. Trong đó, quan tâm ưu tiên bố trí ngân sách thành phố hàng năm để đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế và phát triển nguồn nhân lực của ngành y tế. Trước hết, tập trung đầu tư cho các cơ sở y tế cấp thành phố còn nhiều khó khăn, các cơ sở y tế tuyến huyện. Phân đầu hoàn thiện Đề án trình HĐND thành phố vào kỳ họp cuối năm 2023 để tổ chức triển khai ngay từ đầu năm 2024.

(2) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, đánh giá thực hiện quy hoạch, mạng lưới khám bệnh, chữa bệnh từ thành phố đến cơ sở, từ đó có kế hoạch phát triển ngành y tế phù hợp với quy định hiện hành, quy hoạch thành phố và tình hình thực tế.

(3) Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư phát triển các cơ sở y tế đa khoa, chuyên khoa, cơ sở chăm sóc người cao tuổi đạt tiêu chuẩn quốc tế; khuyến khích các bệnh viện tư nhân có quy mô đủ trình độ và năng lực khám chữa bệnh cho người nước ngoài và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế quốc tế. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực y tế, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư, phát triển hệ thống y tế. Đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế.

(4) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy ngành y tế theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương, hướng dẫn của Bộ Y tế đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn. Kiện toàn đội ngũ cán bộ y tế đảm bảo về số lượng, chất lượng, quy mô và cơ cấu phù hợp. Mở rộng mối quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế để phát triển đội ngũ cán bộ y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao.

(5) Chỉ đạo việc thực hiện lộ trình cơ chế tự chủ của các cơ sở y tế công lập bảo đảm phát huy hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, cải thiện đời sống cho đội ngũ cán bộ nhân viên y tế và phù hợp với thực

tế, điều kiện phát triển của từng đơn vị.

(6) Chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, phát triển lĩnh vực y, dược cổ truyền; quy hoạch vùng trồng cây dược liệu phù hợp đặc điểm khí hậu, thổ nhưỡng của thành phố để cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp dược. Triển khai xây dựng Viện dưỡng lão để đáp ứng nhu cầu chăm sóc cho người cao tuổi thành phố.

(7) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra các cơ sở y tế công lập và các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân; đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các cơ sở y tế, các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

(8) Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong tác đầu thầu thuốc, vật tư y tế tại các cơ sở y tế và thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và phân bổ thẻ bảo hiểm y tế cho các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

(9) Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường thực hiện “chuyển đổi số” trong lĩnh vực y tế; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và thực hiện nghiêm những quy định về khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- TT TU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- UBMTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- CVP, các PCVP HĐND TP;
- Các sở: YT, TC, NV, BHXH TP;
- TT HU, TTQH các quận, huyện;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- Công báo HP; Cổng TTĐT TP;
- Đài PHTH HP; Báo HP;
- CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



Phạm Văn Lập